

Số: 08/KH-VKSTB

Thái Bình, ngày 15 tháng 01 năm 2025

## KẾ HOẠCH

### Thực hiện nhiệm vụ trọng tâm đột phá về đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin ngành Kiểm sát Thái Bình năm 2025

Thực hiện Chỉ thị số 01/CT-VKSTC ngày 12/12/2024 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao về công tác của ngành Kiểm sát nhân dân năm 2025; Kế hoạch số 01/KH-VKSTC ngày 12/12/2024 về thực hiện công tác trọng tâm của Viện kiểm sát nhân dân tối cao năm 2025; Kế hoạch số 05/KH-VKSTC ngày 10/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân tối cao về chuyển đổi số ngành Kiểm sát nhân dân năm 2025; Hướng dẫn số 02/HD-VKSTC ngày 02/01/2025 Hướng dẫn về công tác chuyển đổi số và bảo đảm an toàn, an ninh mạng ngành Kiểm sát nhân dân năm 2025; Kế hoạch số 01/KH-VKSTB ngày 25/12/2024 về công tác năm 2025 ngành Kiểm sát Thái Bình, trong đó xác định nhiệm vụ trọng tâm đột phá của ngành Kiểm sát Thái Bình năm 2024 là “*Siết chặt kỷ luật, kỷ cương và nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị trong thực thi công vụ, quản lý cán bộ; đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong các lĩnh vực công tác*”. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ trọng tâm đột phá về chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin năm 2025 với những nội dung sau:

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

### 1. Mục đích

- Nâng cao năng lực quản lý, chỉ đạo, điều hành trong chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác chuyên môn nghiệp vụ, công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành; tạo sự chuyển biến về nhận thức, trách nhiệm, hành động của lãnh đạo, cán bộ, công chức, người lao động Viện kiểm sát hai cấp trong đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong ngành Kiểm sát Thái Bình; góp phần tạo ra một môi trường làm việc mới, tiên tiến, hiện đại giúp thực hiện công việc nhanh hơn, đạt hiệu quả hơn. Xác định bảo đảm an toàn, an ninh mạng, bí mật công tác là điều kiện tiên quyết và bắt buộc phải thực hiện.

- Nâng cao kết quả thực hiện Bộ chỉ số đánh giá chuyển đổi số ngành Kiểm sát nhân dân trong ngành Kiểm sát Thái Bình năm sau cao hơn năm trước; Tập trung mọi nguồn lực, các điều kiện cần thiết để hoàn thành các nhiệm vụ về chuyển đổi số của ngành giai đoạn 2021-2025, lấy đó làm “bản lề” tạo đà cho các nhiệm vụ chuyển đổi số giai đoạn 2026-2030.

- Đẩy mạnh kết nối, chia sẻ thông tin dữ liệu giữa Viện kiểm sát các cấp, giữa ngành Kiểm sát nhân dân với các cơ quan, ban, ngành có liên quan.

## 2. Yêu cầu

- Các mục tiêu kế hoạch đặt ra phải thiết thực, rõ ràng, bám sát thực tiễn, điều kiện thực tế, có tính đột phá, có tính khả thi; kết quả thực hiện gắn liền với thực hiện mục tiêu theo Nghị quyết số 129/NQ-BCSD của Ban cán sự đảng Viện kiểm sát nhân dân tối cao về chuyển đổi số ngành Kiểm sát nhân dân đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Quá trình triển khai thực hiện phải đảm bảo công tác bảo mật, an toàn an ninh mạng.

- Đầu tư về cơ sở hạ tầng, thiết bị công nghệ thông tin tương xứng với mục tiêu ứng dụng, phù hợp với kinh phí của đơn vị, bảo đảm hiệu quả và tiết kiệm.

- Có sự phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng có liên quan và giữa các đơn vị trong ngành trong quá trình thực hiện.

## II. MỤC TIÊU

### 1. Mục tiêu chung

Năm 2025, ngành Kiểm sát Thái Bình tăng cường chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin, bảo mật an toàn thông tin vào thực hiện công tác Đảng, công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành và công tác chuyên môn nghiệp vụ; hướng tới chuyển đổi số là công cụ hữu hiệu hỗ trợ lãnh đạo, cán bộ, công chức, người lao động trong ngành thực hiện công việc đạt kết quả tốt hơn, nhanh hơn, chính xác hơn, đáp ứng yêu cầu công nghệ số hiện đại và các giải pháp bảo mật tiên tiến để nâng cao hiệu quả công việc; Phấn đấu đưa hoạt động hành chính và một số khâu nghiệp vụ trọng yếu lên môi trường số, triển khai công nghệ số vào công tác nghiệp vụ, tạo nên móng vững chắc cho chuyển đổi số toàn diện.

### 2. Mục tiêu cụ thể

#### 2.1. Về chuyển đổi số

##### 2.1.1. Chuyển đổi số trong hoạt động nghiệp vụ

- Triển khai nền tảng Quản lý án hình sự ngành Kiểm sát nhân dân theo hướng dẫn của Viện kiểm sát nhân dân tối cao, bảo đảm theo dõi chặt chẽ, đầy đủ tiến độ các vụ án hình sự, từ khởi tố đến xét xử và thi hành án.

- Triển khai thực hiện “Trợ lý ảo” ứng dụng trí tuệ nhân tạo do Viện kiểm sát nhân dân tối cao triển khai thực hiện để hỗ trợ cho hoạt động của Kiểm sát viên, cán bộ trong tra cứu văn bản pháp luật, hướng dẫn nghiệp vụ.

- Thực hiện theo dõi, quản lý 100% đơn khiếu nại, tố cáo, đơn đề nghị, kiến nghị, phản ánh trong lĩnh vực quản lý hành chính; đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trong hoạt động tư pháp thuộc thẩm quyền giải quyết và kiểm sát việc giải quyết của ngành (trừ những vụ việc có tính chất “mật” được thực hiện theo quy định của pháp luật và của Ngành) trên môi trường mạng.

- Triển khai thực hiện Công dữ liệu ngành Kiểm sát nhân dân, thực hiện cập nhật trực tuyến đầy đủ, chính xác, kịp thời số liệu vào các hệ thống biểu mẫu được

tích hợp trên Công dữ liệu để chia sẻ, truy cập dữ liệu, truy xuất thông tin khi cần thiết.

### **2.1.2. Chuyển đổi số trong công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành**

- Triển khai, tăng cường thực hiện chữ ký số, thực hiện nghiêm túc việc bảo quản, bảo mật chứng thư số, chữ ký số, thực hiện thay đổi, bổ sung thông tin, cấp mới hoặc thu hồi chứng thư số theo quy định.

- Thực hiện 100% văn bản trao đổi, xử lý công việc hành chính ở Viện kiểm sát hai cấp trên môi trường mạng, có chữ ký số chuyên dùng (trừ văn bản mật theo quy định của pháp luật, của Ngành và một số văn bản cá biệt hoặc có quy định khác).

- Triển khai thực hiện định danh số cá nhân đối với 100% cán bộ, công chức, người lao động Viện kiểm sát hai cấp; cập nhật đúng, đủ, chính xác, kịp thời và bảo đảm tính xác thực các dữ liệu, tài liệu cung cấp kèm theo dữ liệu cá nhân cán bộ, công chức, người lao động Viện kiểm sát hai cấp vào cơ sở dữ liệu hồ sơ nhân sự của Ngành.

- Triển khai thực hiện mã định danh điện tử ngành Kiểm sát nhân dân để triển khai thực hiện việc gửi, nhận liên thông văn bản điện tử giữa Viện kiểm sát hai cấp với các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh qua trực liên thông văn bản ngành Kiểm sát nhân dân và Trực liên thông văn bản Quốc gia.

- Triển khai nền tảng phòng họp không giấy tại Viện kiểm sát hai cấp, tiến tới 100% các cuộc họp do Lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, các phòng thuộc Viện kiểm sát nhân dân tỉnh chủ trì không in giấy.

- Thực hiện thủ tục xét duyệt hồ sơ thi đua khen thưởng, sáng kiến công tác của Viện kiểm sát hai cấp trên môi trường số theo đúng chỉ đạo của Viện kiểm sát tối cao.

- Thực hiện việc đánh giá, chấm điểm kết quả chuyển đổi số của hai cấp kiểm sát Thái Bình trên nền tảng số để báo cáo Viện kiểm sát nhân dân tối cao theo quy định; triển khai thực hiện việc đánh giá, xếp hạng chuyển đổi số đối với Viện kiểm sát nhân dân huyện, thành phố trên nền tảng số; thực hiện báo cáo, tra cứu kết quả đánh giá Bộ chỉ số về chuyển đổi số của Viện kiểm sát hai cấp bằng hình thức trực tuyến.

- Triển khai sử dụng nền tảng tài chính kế toán trên môi trường số ở Viện kiểm sát hai cấp; triển khai nền tảng Bàn làm việc số trên cơ sở tích hợp các nền tảng số của ngành.

- Phát động phong trào thi đua về đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin và tôn vinh, khen thưởng gương điển hình về chuyển đổi số ở Viện kiểm sát hai cấp.

- Triển khai thực hiện các hạng mục chuyển đổi số khác do ngành triển khai thực hiện ở Viện kiểm sát hai cấp đảm bảo đạt chất lượng, đáp ứng yêu cầu về điểm số.

### **2.1.3. Một số mục tiêu chuyển đổi số khác**

- Xây dựng báo cáo tổng kết công tác ngành Kiểm sát Thái Bình năm 2025, triển khai công tác năm 2026 bằng video clip; tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ trọng tâm đột phá về chuyển đổi số năm 2025 ngành Kiểm sát Thái Bình.

- Tiếp tục cử cán bộ chuyên trách công nghệ thông tin của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh đi đào tạo, đào tạo nâng cao các khóa quốc tế về quản trị mạng, an toàn thông tin mạng do Viện kiểm sát nhân dân tối cao tổ chức.

- Chú trọng cử cán bộ, công chức Viện kiểm sát hai cấp dự các lớp bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng, nâng cao nhận thức về công nghệ thông tin, chuyển đổi số, an toàn, an ninh mạng do Viện kiểm sát nhân dân tối cao và địa phương tổ chức.

- Phối hợp chặt chẽ với Sở Thông tin và Truyền thông triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh theo Kế hoạch số 174/KH-UBND ngày 12/11/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Thái Bình năm 2025.

- Tổ chức ký quy chế phối hợp hỗ trợ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số giữa Viện kiểm sát nhân dân tỉnh với VNPT Thái Bình; tổ chức tập huấn, hướng dẫn sử dụng các hạng mục chuyển đổi số, các phần mềm quản lý, các ứng dụng công nghệ thông tin do Viện kiểm sát nhân dân tối cao triển khai thực hiện.

- Thực hiện kết nối kỹ thuật với Đề án 06 của Chính phủ về phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư ngay khi có chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện của Viện kiểm sát nhân dân tối cao.

- Triển khai kết nối, chia sẻ dữ liệu và đồng bộ hóa quy trình nghiệp vụ với các cơ quan khác như Công an, Tòa án và Thi hành án nhằm tạo ra một hệ thống tư pháp liên thông, hiệu quả.

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh tiếp tục thực hiện việc cập nhật đầy đủ thông tin lý lịch cá nhân của cán bộ, công chức, người lao động ngành Kiểm sát Thái Bình vào phần mềm Quản lý nhân sự ngành Kiểm sát nhân và Phần mềm thống kê của Bộ nội vụ để thực hiện kết nối với cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức của Bộ Nội vụ, báo cáo kết quả thực hiện với Viện kiểm sát nhân dân tối cao; định kỳ hàng tháng, 6 tháng, 12 tháng báo cáo kết quả thực hiện Đề án 06 của hai cấp Kiểm sát với Tổ công tác Đề án 06 tỉnh Thái Bình.

## **2.2. Về đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin**

### **2.2.1. Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác xây dựng Đảng**

- 100% các chi bộ Viện kiểm sát nhân dân hai cấp tiếp tục duy trì thực hiện có nền nếp việc sinh hoạt chi bộ định kỳ trên nền tảng “Sổ tay đảng viên điện tử Thái Bình”; tăng cường, tự giác nghiên cứu, học tập nghị quyết của các cấp ủy Đảng để nắm bắt, thực hiện và tăng điểm số tích lũy của cá nhân đảng viên.

- Tăng cường thực hiện học tập nghị quyết trực tuyến toàn tỉnh, toàn quốc với điểm cầu chính của Tỉnh ủy Thái Bình.

### **2.2.2. Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, chỉ đạo, điều hành**

- Tiếp tục triển khai thực hiện và sử dụng có hiệu quả các phần mềm quản lý hiện đang sử dụng của Ngành, nhất là phần mềm quản lý văn bản, phần mềm thư điện tử công vụ, phần mềm quản lý nhân sự, phần mềm quản lý và thống kê án hình sự, án dân sự, hành chính, kinh doanh, thương mại, lao động, phần mềm thi đua khen thưởng, phần mềm thanh tra, phần mềm quản lý đơn khiếu nại, tố cáo, phần mềm thống kê, phần mềm kế toán... Bảo đảm hạn chế đến mức thấp nhất việc sử dụng giấy tờ và 100% các tài liệu, văn bản không thuộc Danh mục bí mật Nhà nước được trao đổi qua phần mềm quản lý văn bản ngành Kiểm sát nhân dân, hệ thống thư công vụ và hệ thống Mạng Văn phòng điện tử liên thông tỉnh Thái Bình. Thường xuyên cập nhật đầy đủ, kịp thời dữ liệu vào các phần mềm theo quy định; tăng cường hơn nữa công tác hướng dẫn, kiểm tra, thông báo kết quả cập nhật, rút kinh nghiệm việc cập nhật dữ liệu vào các phần mềm của các đơn vị. Chủ động cài đặt cập nhật các phần mềm phiên bản mới, nghiên cứu kỹ hướng dẫn sử dụng, đảm bảo thực hiện thống nhất trong ngành.

- Tiếp tục triển khai thực hiện và khai thác có hiệu quả hệ thống truyền hình trực tuyến, tăng cường thực hiện các cuộc họp, các hội nghị giao ban, hội nghị tập huấn, hội nghị sơ kết, tổng kết, triển khai công tác giữa Viện kiểm sát hai cấp qua hệ thống truyền hình; thường xuyên kiểm tra, bảo trì, bảo dưỡng, nâng cấp, sửa chữa bảo đảm các thiết bị, đường truyền phục vụ hội nghị đạt chất lượng hình ảnh, âm thanh tốt nhất.

- Phối hợp với VNPT Thái Bình tổ chức tập huấn hướng dẫn sử dụng phần mềm Quản lý văn bản ngành Kiểm sát nhân dân đối với Viện kiểm sát hai cấp; Tổ chức tập huấn, hướng dẫn, triển khai thực hiện các hạng mục chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin do Viện kiểm sát nhân dân tối cao triển khai thực hiện đối với các đơn vị trong ngành.

- Lựa chọn các sáng kiến về công nghệ thông tin tiêu biểu được công nhận để nhân rộng và áp dụng trong toàn ngành. Kết thúc năm công tác, lấy kết quả chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin là chỉ tiêu, tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ để bình xét thi đua đối với các đơn vị, cá nhân.

### ***2.2.3. Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động nghiệp vụ***

- Viện kiểm sát hai cấp tiếp tục thực hiện ghi âm, ghi hình có âm thanh hỏi cung bị can; Tăng cường thực hiện công tác số hóa hồ sơ, lưu trữ hồ sơ đã được số hóa, trình chiếu chứng cứ bằng hình ảnh tại các phiên tòa hình sự, dân sự, hành chính và đẩy mạnh hơn nữa việc thực hiện xây dựng sơ đồ tư duy trong báo cáo các vụ án hình sự, dân sự để nâng cao hiệu quả công tác.

- Viện kiểm sát hai cấp tăng cường phối hợp tổ chức các phiên tòa trực tuyến rút kinh nghiệm, các phiên tòa theo Nghị quyết 33 của Quốc hội để nâng cao hơn nữa về kỹ năng kiểm sát xét xử và việc sử dụng công nghệ thông tin tại các phiên tòa.

- Tiếp tục thực hiện việc kết nối các phiên tòa hình sự, dân sự từ phòng xử án đến phòng làm việc của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân hai cấp.

## **2.3. Về hạ tầng kỹ thuật phục vụ chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ**

## **thông tin**

- Rà soát cải tạo, nâng cấp và bổ sung hạ tầng công nghệ thông tin, nhất là hệ thống máy vi tính, đường truyền từng bước theo hướng hiện đại, đồng bộ, liên thông, bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu an toàn, linh hoạt, ổn định và hiệu quả giữa Viện kiểm sát các cấp, đáp ứng yêu cầu triển khai thực hiện các hạng mục chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin của Viện kiểm sát nhân dân tối cao trong thời gian tới.

- Thường xuyên kiểm tra, bảo dưỡng để sử dụng có hiệu quả hệ thống truyền hình trực tuyến trong tổ chức các hội nghị và các phiên tòa rút kinh nghiệm trực tuyến giữa hai cấp Kiểm sát, hệ thống máy chủ, mạng LAN... bảo đảm hoạt động ổn định, tốc độ, dung lượng, chất lượng đường truyền đáp ứng được yêu cầu.

- Triển khai thử nghiệm mạng diện rộng WAN dùng chung của ngành Kiểm sát nhân dân theo lộ trình của Viện kiểm sát nhân dân tối cao.

- Chú trọng thực hiện các hạng mục, tiêu chí còn thiếu trong bảng đánh giá chuyển đổi số của Ngành để tăng điểm chỉ số đánh giá chuyển đổi số ngành Kiểm sát Thái Bình cao hơn năm 2024.

- Chủ trì, phối hợp chặt chẽ với Sở Thông tin và Truyền thông, Viễn thông Thái Bình triển khai thực hiện các giải pháp kỹ thuật về hệ thống mạng, trực tích hợp, chia sẻ dữ liệu, đảm bảo an toàn, an ninh mạng cho các hệ thống thông tin dùng chung của ngành Kiểm sát Thái Bình theo chỉ đạo của Viện kiểm sát nhân dân tối cao.

## **III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP**

### **1. Nâng cao nhận thức về chuyển đổi số**

- Tổ chức phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, Nhà nước về chuyển đổi số; tiếp tục phổ biến, quán triệt Chỉ thị số 03/CT-VKSTC ngày 17/5/2021 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao về tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, thúc đẩy chuyển đổi số trong ngành Kiểm sát nhân dân; Quy hoạch phát triển công nghệ thông tin ngành Kiểm sát nhân dân đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Nghị quyết số 129-NQ/BCSĐ ngày 10/4/2024 của Ban cán sự Đảng Viện kiểm sát nhân dân tối cao về chuyển đổi số ngành Kiểm sát nhân dân đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 05/KH-VKSTC ngày 10/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân tối cao về chuyển đổi số ngành Kiểm sát nhân dân năm 2025; Kế hoạch số 174/KH-UBND ngày 12/11/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Thái Bình năm 2025; các quy chế, quy định, văn bản hướng dẫn của Ngành và của địa phương tới toàn thể lãnh đạo, cán bộ công chức, người lao động của Viện kiểm sát hai cấp. Gắn các mục tiêu, nhiệm vụ về chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin, bảo đảm an toàn, an ninh mạng với chỉ thị, kế hoạch, chương trình công tác, các phong trào thi đua tại Viện kiểm sát hai cấp.

- Thường xuyên phổ biến về mục đích, ý nghĩa, lợi ích của chuyển đổi số và kỹ năng sử dụng công nghệ số cho cán bộ công chức, người lao động của đơn vị về

truy cập và sử dụng Internet, thư công vụ, các nền tảng số dùng chung của Ngành, bảo đảm an toàn thông tin cá nhân trên môi trường số.

- Xây dựng chuyên mục và tăng cường viết tin bài tuyên truyền, chia sẻ, phổ biến kinh nghiệm về chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trên Trang thông tin điện tử của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình.

- Tiếp tục phát động phong trào thi đua về chuyển đổi số trong toàn ngành Kiểm sát Thái Bình, có chính sách động viên, khen thưởng kịp thời đối với cán bộ, công chức, người lao động tích cực nghiên cứu, triển khai thực hiện có hiệu quả các đề tài, giải pháp, sáng kiến về công nghệ thông tin và chuyển đổi số để khuyến khích, tạo động lực cho cán bộ công chức, người lao động tích cực hưởng ứng, tổ chức thực hiện.

- Triển khai thực hiện đánh giá, chấm điểm chỉ số chuyển đổi số của các đơn vị trên nền tảng số của ngành theo hướng dẫn, chỉ đạo của Viện kiểm sát nhân dân tối cao, lấy đó là một trong các tiêu chí bình xét thi đua đối với từng đơn vị.

## **2. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành; kiểm tra, giám sát hoạt động chuyển đổi số**

- Người đứng đầu các đơn vị trực tiếp phụ trách, chỉ đạo về chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin. Cán bộ lãnh đạo quản lý của các đơn vị phải coi việc tự đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao kiến thức và hiệu quả chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin là yêu cầu, nhiệm vụ bắt buộc phải thực hiện.

- Gắn các mục tiêu, nhiệm vụ về chuyển đổi số với chỉ thị, kế hoạch, chương trình công tác của Viện kiểm sát nhân dân hai cấp, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát thực hiện các chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ chuyển đổi số của Viện kiểm sát hai cấp.

- Lãnh đạo các đơn vị cần làm gương và chủ động tham gia vào quá trình chuyển đổi số, khuyến khích tinh thần đổi mới sáng tạo, trách nhiệm trong việc ứng dụng công nghệ thông tin vào các quy trình nghiệp vụ.

- Xây dựng, sửa đổi, ban hành các quy định, quy chế của Ngành phù hợp với yêu cầu chuyển đổi số.

## **3. Phát triển cơ sở hạ tầng**

- Thường xuyên tiến hành rà soát, đánh giá thực trạng ứng dụng công nghệ thông tin của các đơn vị, trọng tâm là về hạ tầng kỹ thuật, trang thiết bị, hệ thống mạng, đường truyền dữ liệu, truyền hình hội nghị trực tuyến, việc quản lý, sử dụng các phần mềm ứng dụng chung của Ngành và của địa phương, việc thực hiện các quy định về đảm bảo an toàn hệ thống, về an ninh mạng, bảo mật thông tin, về công tác phối hợp và các điều kiện kỹ thuật đảm bảo các đơn vị đều có đầy đủ thiết bị và đường truyền mạnh để đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số.

- Sử dụng kịp thời, đúng mục đích, hiệu quả nguồn kinh phí đầu tư cho các dự án hạ tầng công nghệ thông tin và các phần mềm công nghệ thông tin do Viện kiểm sát nhân dân tối cao cấp, phân bổ. Ngoài kinh phí của Viện kiểm sát nhân dân

tối cao, Viện kiểm sát nhân dân hai cấp chủ động khai thác, tranh thủ các nguồn kinh phí hỗ trợ của địa phương, các cơ quan, tổ chức để nâng cấp, đầu tư cho chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin.

#### **4. Phát triển nguồn nhân lực**

- Tiếp tục tổ chức hoạt động có nề nếp, hiệu quả Ban Chỉ đạo chuyển đổi số của ngành Kiểm sát Thái Bình để tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành thực hiện công tác chuyển đổi số ở Viện kiểm sát hai cấp. Kiện toàn Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo chuyển đổi số ngành Kiểm sát Thái Bình với mục tiêu hoạt động thực chất, hiệu quả.

- Ổn định số lượng công chức chuyên trách công nghệ thông tin tại Viện kiểm sát nhân dân tỉnh; bố trí, giao nhiệm vụ mỗi đơn vị 01 công chức kiêm nhiệm tham mưu thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin ở các phòng trực thuộc và Viện kiểm sát nhân dân huyện, thành phố.

- Tăng cường tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, công nghệ thông tin cho cán bộ, công chức, người lao động ở hai cấp kiểm sát. Thường xuyên hướng dẫn, kiểm tra, sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm việc chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin của các đơn vị, cá nhân để nâng cao hiệu quả việc ứng dụng. Cử cán bộ công chức dự các khóa đào tạo về công nghệ thông tin, chuyển đổi số và an ninh mạng do Viện kiểm sát nhân dân tối cao và địa phương tổ chức để cán bộ công chức nắm vững các công nghệ mới và thành thạo trong việc vận hành các hệ thống phần mềm của Ngành.

- Tiếp tục cử cán bộ chuyên trách công nghệ thông tin tham gia các khóa học nâng cao, chuyên sâu theo các chứng chỉ quốc tế về quản trị mạng, an toàn thông tin để nâng cao trình độ chuyên môn và cập nhật kiến thức mới nhất, đảm bảo đủ năng lực, trình độ chuyên môn bảo vệ hệ thống trước các nguy cơ tấn công mạng hiện nay.

#### **5. Về an toàn, an ninh mạng**

- Triển khai thực hiện các biện pháp bảo vệ bí mật Nhà nước trên không gian mạng theo quy định của pháp luật, nhất là Chỉ thị số 02/CT-TTg ngày 04/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ; Chỉ thị số 03/CT-VKSTC ngày 03/7/2017 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao về tăng cường công tác bảo đảm an ninh, an toàn thông tin trong ngành Kiểm sát nhân dân và Quyết định số 12/QĐ-VKSTC ngày 08/01/2018 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao ban hành Quy định quản lý và sử dụng mạng Internet trong ngành Kiểm sát nhân dân, Quy chế về bảo đảm an toàn, an ninh thông tin mạng của Viện kiểm sát nhân dân ban hành kèm theo Quyết định số 245/QĐ-VKSTC ngày 29/7/2021 và các văn bản về bảo đảm an toàn, an ninh thông tin, khắc phục các lỗ hổng về bảo mật; duy trì bảo đảm an ninh, an toàn thông tin và kết nối liên thông trong toàn Ngành với các cơ quan Đảng, Nhà nước.

- Chủ động đầu tư trang thiết bị, kỹ thuật để phòng ngừa, ứng phó với nguy cơ, tác động tiêu cực, bảo đảm an toàn, an ninh mạng của quá trình chuyển đổi số, kết hợp nâng cao nhận thức, sử dụng công nghệ và thiết lập các cơ chế bảo vệ bí



mật công tác. Bố trí kinh phí chi cho các sản phẩm, dịch vụ an toàn thông tin mạng.

- Thường xuyên kiểm tra công tác bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin của đơn vị để phát hiện, khắc phục, chấn chỉnh kịp thời những sơ hở, thiếu sót, vi phạm, bảo đảm thực hiện tốt nhất việc an toàn bảo mật trong trao đổi thông tin.

- Bố trí máy tính riêng để soạn thảo văn bản, tài liệu mật, không kết nối Internet, không cắm các thiết bị lưu trữ di động; không thực hiện việc gửi các văn bản mật qua hệ thống mạng.

- Tiếp tục trang bị phần mềm diệt vi rút có bản quyền cho các máy tính trong hệ thống mạng LAN của Viện kiểm sát hai cấp để phòng chống các phần mềm độc hại xâm nhập vào máy tính.

- Thực hiện mã hóa đường truyền số liệu; bật chức năng mã hóa cuộc họp trong những cuộc họp trực tuyến của ngành.

- Thực hiện nghiêm túc việc bảo quản, bảo mật chứng thư số, chữ ký số được cấp đúng quy định của pháp luật.

- Triển khai các giải pháp ngăn ngừa, phòng chống nguy cơ bị tấn công mạng; Định kỳ thực hiện sao lưu dữ liệu; Triển khai giải pháp để sẵn sàng phục hồi nhanh hoạt động của hệ thống thông tin khi gặp sự cố, sớm đưa hệ thống thông tin trở lại hoạt động bình thường.

- Xây dựng hồ sơ, đề nghị phê duyệt an toàn hệ thống thông tin cấp độ 2 đối với hệ thống thông tin của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh đảm bảo triển khai thực hiện đầy đủ các biện pháp bảo đảm an toàn hệ thống thông tin Viện kiểm sát nhân dân tỉnh theo cấp độ đã được phê duyệt.

- Sửa đổi, bổ sung Quy định về quản lý, sử dụng mạng và Hệ thống thư điện tử ngành Kiểm sát Thái Bình phù hợp với thực tiễn và những quy định hiện hành.

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Trưởng phòng thuộc Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện, thành phố căn cứ nội dung kế hoạch này, chỉ đạo, triển khai thực hiện nghiêm túc tại đơn vị, xây dựng chương trình để tổ chức triển khai thực hiện tại đơn vị mình, định kỳ sơ kết, tổng kết công tác năm, báo cáo đánh giá kết quả thực hiện gửi về Viện kiểm sát nhân dân tỉnh (qua Văn phòng tổng hợp). Kết quả đánh giá là một trong những căn cứ, chỉ tiêu để Hội đồng thi đua, khen thưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh xét, đề nghị khen thưởng theo quy định.

2. Ban Chỉ đạo chuyên đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin ngành Kiểm sát Thái Bình có trách nhiệm đánh giá kết quả thực hiện công tác này của các đơn vị; các Tiểu Ban Chỉ đạo chuyên đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin tăng cường kiểm tra, đôn đốc các đơn vị thuộc lĩnh vực phụ trách thực hiện nhiệm vụ trọng tâm đột phá này.

3. Kinh phí thực hiện được trích từ nguồn kinh phí chi thường xuyên do Viện kiểm sát nhân dân tối cao cấp và nguồn kinh phí hỗ trợ của địa phương, nguồn hỗ trợ khác (nếu có).

4. Giao Văn phòng tổng hợp là đơn vị đầu mối, tham mưu triển khai, đôn đốc thực hiện Kế hoạch này; có trách nhiệm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các đơn vị trong quá trình tổ chức thực hiện, giúp Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh theo dõi, tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch theo yêu cầu ./.

**Nơi nhận:**

- Cục 2, VP-VKSNDTC (để báo cáo);
- Lãnh đạo VKSND tỉnh (để chỉ đạo);
- Các đơn vị trong ngành (để thực hiện);
- Lưu VT, VP.



**VIỆN TRƯỞNG**

**Phạm Viết Vượng**